

Số: /BC-BKS

TP.HCM, ngày tháng 4 năm 2022

## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán hiện hành;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Colusa-Miliket;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán;
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát.

Ban Kiểm soát báo cáo các hoạt động trong năm 2021 của Công ty, Hội đồng quản trị và Ban điều hành trước Đại hội đồng Cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Colusa-Miliket (sau đây gọi tắt là “Công ty”) theo những nội dung sau:

### 1. Nhân sự và hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Ban Kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên. Trong năm 2021, ĐHĐCĐ miễn nhiệm một thành viên Ban Kiểm soát (Bà Trần Thị Bích Trâm) và bầu bổ sung một thành viên Ban Kiểm soát mới (Bà Bùi Thị Tuyết Minh). Danh sách 03 thành viên Ban Kiểm soát tại ngày lập báo cáo như sau:
  - + Ông Hoàng Hùng - Trưởng ban
  - + Bà Bùi Thị Tuyết Minh - Thành viên
  - + Phạm Nguyên Bình - Thành viên
- Các hoạt động thường kỳ của Ban Kiểm soát: Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty trong việc quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, bao gồm:
  - + Giám sát việc thực hiện Nghị Quyết Đại hội cổ đông năm 2021, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và tham gia các kỳ họp của Hội đồng quản trị;
  - + Kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2021.
  - + Kiểm tra, thẩm định Báo cáo tài chính, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

## 2. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh:

*Đơn vị tính: đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
1	Vốn Điều lệ	48.000.000.000	48.000.000.000
2	Tổng tài sản	250.822.432.827	253.754.743.083
3	Quỹ đầu tư phát triển	16.742.259.660	20.868.942.163
4	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	130.760.442.291	108.948.216.598
5	Doanh thu bán hàng &CCDV	614.463.167.002	573.814.559.035
6	Các khoản giảm trừ doanh thu	3.155.000.017	2515.914.337
7	Doanh thu thuần bán hàng &CCDV	611.308.166.985	571.298.644.698
8	Giá vốn hàng bán	470.573.105.094	448.901.735.660
9	Lợi nhuận gộp bán hàng &CCDV	140.735.061.891	122.396.909.038
10	Chi phí bán hàng	92.265.747.703	82.274.210.045
11	Chi phí quản lý doanh nghiệp	29.222.569.752	28.961.756.702
12	Doanh thu hoạt động tài chính	8.986.590.850	7.007.670.373
13	Chi phí tài chính	162.375.168	199.685.484
14	Lợi nhuận trước thuế	28.114.719.983	18.099.589.677
15	Thuế TNDN	5.983.482.464	3.876.175.598
15	Lợi nhuận sau thuế	22.131.237.159	14.223.414.079
16	Lãi cơ bản/cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	4.611	2.963

## 3. Thẩm tra Báo cáo tài chính và giám sát công tác công bố thông tin:

- Kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán Công ty đảm bảo tuân thủ Chế độ kế toán doanh nghiệp và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam.
- Xem xét Báo cáo tài chính định kỳ do Ban điều hành cung cấp. Từ đó, thẩm tra việc hạch toán ghi nhận các khoản doanh thu, phân bổ chi phí, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh, tình hình quản lý công nợ và tình hình trích lập các khoản dự phòng theo quy định.
- Báo cáo tài chính phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định của bộ tài chính. Ban kiểm soát thống nhất với các số liệu trong Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh (không có yếu tố bị loại trừ).
- Giám sát chặt chẽ công tác công bố thông tin, đặc biệt là các quy định về công bố thông tin Báo cáo tài chính định kỳ và Báo cáo tình hình quản trị Công ty định kỳ theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

## 4. Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty

- Hội đồng quản trị Công ty có năm thành viên. Trong năm 2021, ĐHĐCĐ miễn nhiệm 02 (hai) thành viên HĐQT (Ông Phạm Tuấn Anh và Ông Huỳnh Kim Hải) đồng thời bầu bổ sung 02 (hai) vị trí thành viên HĐQT (Ông Nguyễn Thụy Long và Bà Hồ Thị Cẩm Vân. Danh sách 05 thành viên Hội đồng quản trị tại ngày lập báo cáo như sau:
  - Bà Lưu Thị Tuyết Mai - Chủ tịch HĐQT
  - Ông Trịnh Đăng Khánh Toàn - Thành viên HĐQT
  - Ông Nghiêm Xuân Toàn - Thành viên HĐQT
  - Bà Hồ Thị Cẩm Vân - Thành viên HĐQT
  - Ông Nguyễn Thụy Long - Thành viên HĐQT
- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong quản lý điều hành. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thông qua.
- Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã tổ chức nhiều cuộc họp trực tiếp, lấy ý kiến bằng văn bản/trao đổi trực tuyến trong giai đoạn phải tuân thủ quy định về giãn cách xã hội trong kỳ dịch bệnh, qua đó đã ban hành các Nghị quyết, các Quyết định chỉ đạo kịp thời hoạt động kinh doanh của Công ty bao gồm công tác tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đảm bảo tuân thủ luật pháp và an toàn cho cổ đông/người lao động trong Công ty. Để đảm bảo cho hoạt động của Công ty trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã họp thông qua các nội dung về báo cáo hoạt động năm 2021 và kế hoạch của năm 2022 để trình thông qua trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2022. Hội đồng quản trị cũng đã thống nhất chủ trương di dời nhà máy hiện hữu vào khu công nghiệp và đang tiếp tục nghiên cứu các phương án tài chính để triển khai.

## 5. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Trong năm 2021, Công ty thực hiện các chỉ tiêu do ĐHĐCĐ đã thông qua như sau:

CHỈ TIÊU	Kế hoạch 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ Đạt/KH	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ 2021/2020
Tổng Sản Lượng (tấn)	19.000	16.331	85,95%	18.574	87,92%
Tổng Doanh thu (tỷ đồng)	710	580,95	81,82%	623,69	93,15%
Lợi nhuận T.Thuế (tỷ đồng)	28	18,1	64,64%	28,11	64,39%
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	22	14,22	64,64%	22,13	64,26%
Lãi cơ bản/cổ phiếu	5.448	4.611	54,39%	4.611	64,26%

- Sản lượng: đạt 16.331 tấn 85,95% kế hoạch; Giảm 2.263 tấn tương đương giảm 12,08% so với năm 2020;
- Tổng doanh thu: 580,95 tỷ đồng đạt 81,82% kế hoạch; giảm 42,7 tỷ VND tương đương giảm 7% so với Doanh thu 2020;

- Lợi nhuận trước thuế: 18,1 tỷ VND đạt 64,64% kế hoạch; Giảm 10 tỷ VND so với năm 2020.

Lợi nhuận 2021 bị sụt giảm so với kế hoạch và giảm so với lợi nhuận năm 2010. Nguyên nhân chủ yếu là do:

- + Trong năm 2021 Công ty phát sinh bất thường khoản tiền thuê đất tăng 5,48 tỷ VND (trong đó do đơn giá thuê năm 2021 tăng là 2,74 tỷ VND và tăng do truy thu tiền thuê từ T2/2020-T12/2021 của khu đất 1230 Kha Vạn Cân là 2,74 tỷ VND).
- + Chi phí phát sinh cho việc phòng chống dịch COVID-19 (thực hiện 3 tại chỗ) là 3,6 tỷ VND.
- + Sản lượng giảm do không đủ nhân sự làm việc. Nhân sự giảm từ 30% đến 40% tùy thời điểm do phải tuân thủ các biện pháp phòng dịch, cách ly theo quy định.
- Kiểm soát chi phí:
  - + Các chỉ tiêu về chi phí của đến 31/12/2021 đều giảm so với kế hoạch năm 2021.
  - + Tỷ lệ Chi phí bán hàng/ Tổng Doanh thu thấp hơn mức kế hoạch đề ra 2,51%. Tập trung chủ yếu vào các khoản chi lớn như:
    - Tiền lương và các khoản trích theo lương (16,85%/tổng chi phí bán hàng);
    - Thương mại số và hỗ trợ đại lý (27,87%/tổng chi phí bán hàng);
    - Cước vận chuyển (16,62%/tổng chi phí bán hàng);
    - Hỗ trợ bán hàng hệ thống siêu thị (9,67%/tổng chi phí bán hàng).
  - + Tỷ lệ chi phí quản lý/Tổng doanh thu cao hơn kế hoạch là 1,05% (nguyên nhân chủ yếu là do trong năm 2021 công ty tiếp tục phát sinh khoản truy thu tiền thuê đất 7,3 tỷ đồng). Tập trung chủ yếu vào các khoản chi chi phí lớn như:
    - Tiền lương và các khoản trích theo lương và thù lao (33,72%/tổng chi phí quản lý);
    - Tiền thuê đất (45,71%/tổng chi phí quản lý)
  - + Chi phí khác/Tổng doanh thu tăng 0,03% so với kế hoạch trong đó chủ yếu là khoản chi phí Covid (44,41%/Tổng chi phí khác)

Trong năm 2021, tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, thị trường trong nước sẽ còn trầm lắng, sản lượng tiêu thụ giảm. Tình hình xuất khẩu gặp nhiều khó khăn do thiếu container rỗng để xếp hàng dẫn đến chi phí vận chuyển tăng cao.

Giá nguyên nhiên vật liệu tăng cao gây ảnh hưởng đến giá bán và tỷ suất lợi nhuận của Công ty, đặc biệt sẽ gây khó khăn hơn trong sự cạnh tranh về giá so với các đơn vị đã đầu tư tự động hóa thiết bị sản xuất

## 6. Phân phối lợi nhuận 2021:

Hội đồng quản trị thống nhất việc trình ĐHCĐ thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

TT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch 2021		Trình ĐHCĐ	
		%	Số tiền	%	Số tiền
<b>1</b>	<b>Lợi nhuận kế toán trước thuế</b>		<b>28.000.100.281</b>		<b>18.099.589.677</b>
	Thuế phải nộp		5.880.021.059		3.876.175.598
<b>2</b>	<b>LNKT sau thuế</b>	<b>100</b>	<b>22.120.079.222</b>	<b>100</b>	<b>14.223.414.079</b>
2.1	Trích lập các quỹ	39,08	8.642.027.727	41,33	5.878.194.928
	- Quỹ khen thưởng Ban Điều hành Công ty	2,27	500.000.000	3,52	500.000.000
	- Quỹ đầu tư phát triển	20	4.424.015.844	20	2.844.682.816
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	15	3.318.011.883	15	2.133.512.112
	- Quỹ hỗ trợ địa phương, xây nhà tình nghĩa...	1,8	400.000.000	2,81	400.000.000
2.2	<b>Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức</b>	<b>60,92</b>	<b>13.478.051.495</b>	<b>58,67</b>	<b>8.345.219.151</b>
	- Cổ tức năm 2020		13.440.000.000		8.160.000.000
	- Lợi nhuận còn lại		38.051.495		185.219.151
<b>3</b>	<b>Tỷ lệ cổ tức / vốn điều lệ</b>		<b>28%</b>		<b>17%</b>

## 7. Về công nợ

### 7.1 Nợ phải thu

TT	Chỉ tiêu	01/01/2021	31/12/2021
<b>1</b>	<b>Nợ phải thu</b>	<b>28.335.303.066</b>	<b>17.183.993.666</b>
	- Khách hàng trong nước	23.172.639.942	15.274.340.114
	- Khách hàng nước ngoài	5.165.663.124	1.909.653.552
<b>2</b>	<b>Khách hàng ứng trước</b>	<b>1.107.839.250</b>	<b>1.310.899.470</b>
	- Khách hàng trong nước	1.107.273.330	1.310.899.470
	- Khách hàng nước ngoài	565.920	-

Trong tổng số 63 khách hàng trong nước có dư nợ phải thu tính đến 31/12/2021 thì có 5 khách hàng có dư nợ lớn (trên 500.000.000 đồng) chiếm 79,5% giá trị tổng nợ phải thu khách hàng trong nước, gồm:

TT	Khách hàng	Dư nợ	Tỷ trọng (%)
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>12.135.994.813</b>	<b>79,5</b>
1.	Công Ty TNHH DV & TM MeSa	6.805.617.534	44,6
2.	Công ty CP TM Bách Hóa Xanh	2.572.138.910	16,8
3.	Liên Hiệp Hợp tác xã TM TPHCM	897.689.760	5,9
4.	Công ty TNHH TM XNK TECO Toàn Cầu	591.553.138	3,9
5.	Công Ty TNHH Dịch Vụ EB	1.268.995.471	8,3

Trong tổng số 5 khách hàng nước ngoài có dư nợ cuối kỳ, cần lưu ý những khách hàng có công nợ lớn (CN Trading Co., Ltd: 1.124.046.202 đồng...).

### 7.2 Nợ phải trả

Số liệu phải trả người bán ngắn hạn các thời điểm như sau:

Chỉ tiêu	01/01/2021	31/12/2021
1. Phải trả khách hàng	46.874.451.129	49.335.475.618
2. Ứng tiền trước cho khách hàng	3.102.399.457	24.190.773.352

Với kết quả bán hàng và thu tiền đạt được nêu trên, việc thanh toán cho nhà cung cấp được thực hiện đúng cam kết, không phát sinh nợ phải trả quá hạn.

**Lưu ý:** với Công ty đối với việc tạm ứng tiền mua hàng (bột mỳ) cho Công ty TNHH TM DV Xuất Nhập khẩu Đức Lệ, số dư tại 31/12/2021 là: 23.940.873.352 đồng (bằng 59% tổng số tiền mua hàng trong năm 2021 đối với Nhà cung cấp này). Theo giải trình của Công ty là tạm ứng để giữ giá đối với bột mỳ.

### 7.3 Nợ phải thu khó đòi

Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đến 31/12/2020 là 1.042.587.281 đồng. Trong các khoản nợ phải thu khó đòi, nợ phải thu khó đòi ông Đinh Chí Hiếu phát sinh từ năm 2012 là 876.851.763 đồng, theo nội dung trình bày tại các văn bản có chữ ký của ông Đinh Chí Hiếu thì nguồn gốc phát sinh khoản nợ phải thu này là do sai phạm cá nhân của ông Hiếu liên quan đến việc bán trái phép hàng tồn kho của công ty.

Công ty cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện hồ sơ, chứng từ (nếu có) đối với các khoản nợ phải thu khó đòi để tiếp tục theo dõi, đồng thời có biện pháp để thu hồi đối với các khoản nợ này.

## 8. Đầu tư mua sắm và thanh lý Tài sản năm 2020:

### 8.1 Công tác đầu tư XDCB và mua sắm tài sản :

Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện đầu tư xây dựng, mua sắm máy móc thiết bị hình thành tài sản sử dụng nguồn vốn từ Quỹ đầu tư Phát triển của Công ty là **299.565.000 đồng**. Cụ thể như sau:

Tài sản	năm 2021	Ghi chú
Máy bơm chữa cháy động cơ Diesel	52.000.000	Ngoài KH năm 2021
Xe xúc Toyota SDK6	96.000.000	
Hệ thống máy lạnh 12HP cho phòng ủ dây chuyển phở 1200kg/ca	151.565.000	

Các tài sản đều được thực hiện mua sắm theo phương thức chào giá cạnh tranh và đã được Công ty hạch toán ghi nhận tăng tài sản trong năm. Việc đầu tư mua sắm tài sản sử dụng nguồn vốn từ Quỹ đầu tư phát triển của Công ty. Công ty có phát sinh mua sắm tài sản ngoài kế hoạch năm 2021. Nhìn chung, tài sản sau khi được đầu tư mua sắm được kịp thời đưa vào phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm góp phần nâng cao hiệu quả

### 8.2 Nhượng bán, thanh lý, giảm tài sản:

Trong năm 2021, Công ty đã hạch toán giảm tài sản là: máy in date Hailex 8200 là 201.945.600 đồng và đã hết khấu hao.

### 8.3 Trích khấu hao tài sản:

Trong năm 2021, Công ty đã trích khấu hao tài sản 5.315.126.735 đồng, khấu hao lũy kế đến ngày 31/12/2021 là 96.252.816.686 đồng và giảm khấu hao là 201.945.600 đồng. Giá trị còn lại của tài sản tại ngày 31/12/2021 là 10.952.176.893 đồng.

## **9. Đánh giá và kiến nghị của Ban kiểm soát:**

Về kết quả hoạt động và SXKD năm 2021, Công ty chưa đạt kế hoạch ĐHCĐ 2021 đã giao. Nguyên nhân chủ yếu là hoạt động sản xuất kinh doanh gặp phải rất nhiều khó khăn trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 trên toàn cầu. Mặc dù nhu cầu tiêu dùng tăng cao nhưng Công ty không sản xuất đủ sản lượng do thực hiện sản xuất theo phương án 03 tại chỗ và số lượng người lao động không ổn định (cao điểm nhân sự Công ty giảm đến 40% do dịch bệnh). Kết quả năm 2021 Công ty chỉ đạt 85,95% kế hoạch sản lượng và 81,82% kế hoạch doanh thu, theo đó lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 18,1 tỷ VND (64,64% kế hoạch).

Trong năm, Công ty phát sinh bất thường khoản tiền thuê đất tăng 5,48 tỷ VND do đơn giá tiền thuê đất năm 2021 tăng và truy thu tiền thuê khu đất 1230 Kha Vạn Cân. Ngoài ra, Công ty còn phải gánh chịu thêm khoản chi phí 3,6 tỷ VND cho hoạt động phòng chống dịch theo quy định (tổ chức sản xuất 3 tại chỗ, test Covid theo quy định, khử trùng-diệt khuẩn, hỗ trợ người lao động...). Các việc này đã gây ảnh hưởng trực tiếp đến không hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận của Công ty.

Về công nợ: Công tác quản trị nợ phải thu của Công ty thực hiện tốt nên dòng tiền kinh doanh khá ổn định, không phát sinh thêm nợ xấu. Công ty cần xây dựng quy chế quản lý công nợ để kiểm soát và hạn chế rủi ro đối với nợ phải thu góp phần lành mạnh tình hình tài chính. Nghiên cứu bổ sung để hoàn thiện chính sách bán hàng để sự gắn kết chặt chẽ với những khách hàng truyền thống, và mở rộng đối với những khách hàng tiềm năng (tình hình tài chính tốt, doanh số tiêu thụ tốt, uy tín trong thanh toán).

Về đầu tư tài sản: Các tài sản đều được thực hiện mua sắm theo phương thức chào giá cạnh tranh và đã được Công ty hạch toán ghi nhận tăng tài sản trong năm. Việc đầu tư mua sắm tài sản sử dụng nguồn vốn từ Quỹ đầu tư phát triển của Công ty. Công ty có phát sinh mua sắm tài sản ngoài kế hoạch năm 2021 (để phục vụ cho sản xuất). Nhìn chung, tài sản sau khi được đầu tư mua sắm được kịp thời đưa vào phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm góp phần nâng cao hiệu quả.

Năng lực sản xuất của Công ty: Máy móc thiết bị đã sử dụng lâu năm hiện hoạt động không còn ổn định và tần suất sự cố hỏng hóc ngày càng gia tăng. Sản lượng tiêu thụ theo kế hoạch hiện tiệm cận với công suất thiết kế. Đối với chiến lược phát triển dài hạn, Công ty sẽ bị hạn chế đối với các chiến lược như gia tăng sản lượng, đa dạng hóa sản phẩm và gia tăng thị phần trên thị trường. Ban kiểm soát đề nghị Ban điều hành, Hội đồng quản trị cùng với các Cổ đông phải xem xét để sớm đưa ra các chủ trương về đầu tư mở rộng nhằm đảm bảo được sự phát triển ổn định, vững bền, gia tăng thị phần trên thị trường.

Tuy Công ty chưa đạt được kết quả như kỳ vọng nhưng Ban kiểm soát đánh giá cao đối với những cố gắng của tập thể Hội đồng quản trị, Ban điều hành, cán bộ quản lý và người lao động trong Công ty để đạt được kết quả như báo cáo. Ban lãnh đạo và toàn thể nhân viên trong Công ty đã rất cố gắng trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, hỗ trợ-động viên người lao động vượt qua khó khăn trong suốt thời gian bùng dịch.

## **10. Chọn đơn vị kiểm toán năm 2022:**

Để đảm bảo sự minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện kiểm toán của Công ty, Ban kiểm soát đề xuất trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt chọn Công ty

TNHH KPMG – Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh (gọi tắt là “KPMG”) là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính 2022 cho Công ty.

Trên đây là những nội dung báo cáo của Ban kiểm soát kính trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua và xác nhận báo cáo của Ban kiểm soát.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- ĐHCĐ, HĐQT, Ban điều hành
- Lưu

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**Trưởng ban**



**HOÀNG HÙNG**